

KẾT QUẢ CHẤM THI TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC NĂM 2019
LỚP K7B-LTTC-LS-VLVH-KHÁNH HÒA
(Đợt thi tháng 12/2019)

TT	Họ và Tên	Lớp	Ngày sinh	Điểm	
				Kỹ thuật lâm sinh	Quy hoạch lâm nghiệp
1	Bùi Tuấn Anh	K7B_LTTC_LS_KH	07/06/1985	8,0	9,0
2	Bạch Ngọc Ân	K7B_LTTC_LS_KH	01/12/1990	8,0	9,0
3	Nguyễn Khắc Bình	K7B_LTTC_LS_KH	09/11/1990	9,0	9,0
4	Ngô Công Châu	K7B_LTTC_LS_KH	18/07/1977	9,0	9,0
5	Võ Việt Chinh	K7B_LTTC_LS_KH	10/10/1983	8,0	8,0
6	Trương Minh Cường	K7B_LTTC_LS_KH	23/07/1989	8,0	8,0
7	Nguyễn Thị Ngọc Dung	K7B_LTTC_LS_KH	04/04/1988	8,0	9,0
8	Thái Bình Dương	K7B_LTTC_LS_KH	06/02/1989	8,0	9,0
9	Lê Xuân Đạo	K7B_LTTC_LS_KH	20/03/1986	8,0	9,0
10	Nguyễn Hải Đăng	K7B_LTTC_LS_KH	15/04/1986	7,0	8,0
11	Bùi Văn Hiền	K7B_LTTC_LS_KH	20/04/1984	8,0	8,0
12	Đoàn Minh Hiếu	K7B_LTTC_LS_KH	27/01/1979	8,0	8,0
13	Nguyễn Thạch Hùng	K7B_LTTC_LS_KH	16/12/1978	9,0	9,0
14	Hà Thiêm Hữu	K7B_LTTC_LS_KH	15/06/1984	7,0	9,0
15	Cao Minh Khánh	K7B_LTTC_LS_KH	12/08/1986	8,0	8,0
16	Nguyễn Khánh	K7B_LTTC_LS_KH	10/03/1979	8,0	9,0
17	Trần Trọng Khoa	K7B_LTTC_LS_KH	02/03/1985	9,0	9,0
18	Trịnh Thị Thu Loan	K7B_LTTC_LS_KH	19/11/1983	8,0	9,0
19	Nguyễn Việt Lưu	K7B_LTTC_LS_KH	24/12/1986	9,0	9,0
20	Lê Xuân Lý	K7B_LTTC_LS_KH	20/06/1967	8,0	8,0
21	Lương Công Minh	K7B_LTTC_LS_KH	25/11/1982	9,0	8,0
22	Nguyễn Văn Minh	K7B_LTTC_LS_KH	26/02/1986	8,0	8,0
23	Trương Công Minh	K7B_LTTC_LS_KH	19/11/1987	8,0	8,0
24	Lê Hoài Nam	K7B_LTTC_LS_KH	27/02/1995	8,0	8,0
25	Lê Quang Ngọc	K7B_LTTC_LS_KH	18/09/1973	8,0	8,0
26	Hà Thái Nguyên	K7B_LTTC_LS_KH	30/01/1990	9,0	9,0
27	Lê Bá Sơn	K7B_LTTC_LS_KH	28/06/1988	8,0	8,0
28	Nguyễn Văn Tài	K7B_LTTC_LS_KH	26/07/1989	8,0	8,0
29	Ngô Thị Minh Thảo	K7B_LTTC_LS_KH	10/06/1981	8,0	8,0
30	Hồ Trường Thịnh	K7B_LTTC_LS_KH	13/03/1991	8,0	8,0
31	Cao Thị Thương	K7B_LTTC_LS_KH	07/12/1981	7,0	9,0

TT	Họ và Tên	Lớp	Ngày sinh	Điểm	
				Kỹ thuật lâm sinh	Quy hoạch lâm nghiệp
32	Ngô Văn Thương	K7B_LTTC_LS_KH	08/08/1972	8,0	9,0
33	Nguyễn Việt Tính	K7B_LTTC_LS_KH	11/11/1986	8,0	9,0
34	Nguyễn Ngọc Tịnh	K7B_LTTC_LS_KH	30/01/1978	8,0	8,0
35	Nguyễn Hữu Toàn	K7B_LTTC_LS_KH	21/10/1985	8,0	9,0
36	Lương Nguyễn Nhật Trường	K7B_LTTC_LS_KH	09/02/1987	8,0	8,0
37	Ngô Quốc Tú	K7B_LTTC_LS_KH	17/02/1996	8,0	8,0
38	Mai Văn Tuyên	K7B_LTTC_LS_KH	01/01/1989	8,0	8,0
39	Võ Thị Tý	K7B_LTTC_LS_KH	04/07/1984	8,0	9,0

Đồng Nai, ngày 17 tháng 12 năm 2019

HỘI ĐỒNG THI TỐT NGHIỆP
TRƯỜNG BAN CHẤM THI

Thư ký



Phạm Trung Thủy



Mai Hải Châu